

Bản án số: 143/2023/HS-ST

Ngày 19-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT V N
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Lý.
2. Ông Phú Minh Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyên là thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Trong 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1001/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm N G, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1973 tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 336 N, Phường 16, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở hiện nay: 336 N, Phường 16, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Phạm M H (đã chết) và bà Nguyễn Th T; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 4 anh chị em; Vợ Trương Thị T N, sinh năm: 1974; Con: 01 người con sinh năm 2000.

Tiền án - Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 30/4/2023 đến ngày 28/7/2023 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đ L, sinh năm 1971.
Địa chỉ: 36/3/2 T, Phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Hoàng V N, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 30/28 Đường 17, Khu phố 4, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn M C, sinh năm 1991.

Địa chỉ liên hệ: 73 Y, phường C, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông Nguyễn V L, sinh năm 1987.

Địa chỉ liên hệ: 212B/40 N, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn B H, sinh năm 1988.

Địa chỉ liên hệ: 33/26 L, phường T, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 3/2023, Phạm N G đến chơi tại một quán bar (N G khai không nhớ rõ tên, chỉ biết địa chỉ tại quận Gò Vấp) thì thấy ở bàn kế bên có để lại 03 viên thuốc lắc bên trong một hũ nhựa có chữ Play nên N G cất giữ để sử dụng; N G đã sử dụng khoảng một nửa của một viên thuốc lắc, số thuốc lắc còn lại chưa sử dụng hết, N G để trong túi đeo chéo. Vào tối ngày 30/4/2023, N G nhờ Nguyễn Đ L chở đi công việc và có mang theo túi đeo chéo bên trong chứa ma túy nêu trên. Khi Đ L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59S3 - 529.24 chở N G đến trước số 116 Đ, phường Đ, Quận 1 để mua nước thì có 01 đối tượng là thanh niên (chưa rõ lai lịch) hỏi bán 01 gói ma túy tổng hợp để bên trong 01 gói thuốc lá hiệu ESSE với giá 200.000 đồng, N G đồng ý mua rồi cầm trên tay phải cùng Đ L đi về. Đến khoảng 21 giờ 20 phút ngày 30/4/2023, Đ L chở N G đến trước số 156 T, phường T, Quận 1 thì bị các anh Nguyễn M C (là Công an Quận 1), Nguyễn V L, Nguyễn B H (là Công an và bảo vệ dân phố phường Tân Định, quận 1) đang đi tuần tra phát hiện N G có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, N G nhảy xuống xe bước vào trong vỉa hè bên phải và dùng tay phải vứt gói thuốc lá hiệu ESSE đang cầm trên tay vào bên trong ngay trước vỉa hè nhà số 156 đường T rồi bỏ chạy bộ về hướng đường H, Quận 1 thì bị các anh C, L, H bắt giữ, đưa N G về vị trí gói thuốc lá hiệu ESSE mà N G đã vứt bỏ. Khi được yêu cầu nhặt gói thuốc lá để kiểm tra thì N G dùng tay xé bỏ gói thuốc lá, lấy ra từ bên trong 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (N G khai là ma túy) rồi xé rách gói nylon và vứt gói thuốc lá cùng gói nylon xuống vỉa hè nên các anh C, L, H thu giữ vật chứng. Ngoài ra, qua kiểm tra túi đeo chéo mà N G đang đeo trên người thì các anh C, L, H phát hiện bên trong ngăn lớn có một hũ nhựa có chữ PLAY bên trong chứa 02 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn viên nén màu xám (N G khai tất cả là ma túy) nên đã bắt giữ N G cùng tất cả vật chứng đưa về Công an phường T, Quận 1 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận giám định số 4514/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

03 gói niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, chữ ký ghi tên Phạm N G, Nguyễn Đ L (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường T, Quận 1, bên

trong có:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3646g loại Methamphetamine.

- Gói 02: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon có khối lượng 0,1092g loại Methamphetamine.

- Gói 03: 02 viên nén màu xám và 01 mảnh vụn viên nén màu xám trong 01 hũ nhựa màu tím có in chữ Play đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,8630g loại MDMA.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Phạm N G khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của N G phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật; kết luận giám định; xác nhận của N G đối với hình ảnh vật chứng thu giữ; lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G1, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,3646g Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G2, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,1092g Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G3, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,8630g MDMA.

- 01 túi đeo màu nâu; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu ESSE và 01 gói nylon bị xé rách.

Thu giữ của Phạm N G:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, các số Imei: 356389955308645, 356389955403941.

Thu giữ của Nguyễn Đ L:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 59S3 - 529.24 qua xác minh do anh Hoàng V N là người được ủy quyền quản lý sử dụng, định đoạt (theo ủy quyền) anh V N cho Nguyễn Đ L mượn xe mô tô để sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, các số Imei: 354595382200187, 35507874220018.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, các số Imei: 862366051641399, 862366054641381.

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại Cáo trạng số 145/CT-VKS ngày 21 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm N G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 1, khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm N G từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

+ Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật;

+ Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

- Bị cáo Phạm N G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; thống nhất với nội dung Cáo trạng; không tranh luận với nội dung luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng; các tài liệu và chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng giữa tháng 3/2023, Phạm N G đến chơi tại một quán bar (N G khai không nhớ rõ tên, chỉ biết địa chỉ tại quận Gò Vấp) thì thấy ở bàn kế bên có để lại 03 viên thuốc lắc bên trong một hũ nhựa có chữ Play nên N G cất giữ để sử dụng; N G đã sử dụng khoảng một nửa của một viên thuốc lắc, số thuốc lắc còn lại chưa sử dụng hết, N G để trong túi đeo chéo. Vào tối ngày 30/4/2023, N G nhờ Nguyễn Đ L chở đi công việc và có mang theo túi đeo chéo bên trong chứa ma túy nêu trên. Khi Đ L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59S3 - 529.24 chở N G đến trước số 116 Đ, phường Đ, Quận 1 để mua nước thì có 01 đối tượng là thanh niên (chưa rõ lai lịch) hỏi bán 01 gói ma túy tổng hợp để bên trong 01 gói thuốc lá hiệu ESSE với giá 200.000 đồng, N G đồng ý mua rồi cầm trên tay phải cùng Đ L đi về. Đến

khoảng 21 giờ 20 phút ngày 30/4/2023, Đ L chở N G đến trước số 156 T, phường T, Quận 1 thì Công an và bảo vệ dân phố phường Tân Định, Quận 1 đang đi tuần tra phát hiện N G có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra phát hiện N G tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã bắt giữ N G cùng tất cả vật chứng đưa về Công an phường T, Quận 1 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

[3] Căn cứ Kết luận giám định số 4514/KL-KTHS ngày 05/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định ma túy Phạm N G tàng trữ:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G1, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,3646g Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G2, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,1092g Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G3, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,8630g MDMA.

[4] Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố bị cáo là có căn cứ.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn của xã hội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xét thấy cần thiết phải phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần:

- Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G1, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,3646g Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G2, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,1092g Methamphetamine.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G3, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,8630g MDMA.

01 túi đeo màu nâu; 01 vỏ bao thuốc là hiệu ESSE; 01 gói nylon là tài sản sử dụng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, các số Imei: 356389955308645, 356389955403941 là tài sản cá nhân, không liên quan vụ án.

01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 59S3 - 529.24 qua xác minh do ông Nguyễn T H là chủ sở hữu, ông H ủy quyền cho ông Hoàng V N được thay mặt và nhân dân ông H quản lý, sử dụng và định đoạt xe (theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng 000127, quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/01/2023 lập tại Văn phòng Công chứng Huỳnh Ngọc Minh). Ông Hoàng V N cho ông Nguyễn Đ L mượn xe mô tô để sử dụng, do đó cần trả lại cho ông Hoàng V N. Trường hợp ông H và ông V N có tranh chấp về quyền sở hữu chiếc xe nêu trên thì sẽ giải quyết bằng vụ kiện dân sự khi có yêu cầu.

Trả lại cho Nguyễn Đ L:

01 điện thoại di động hiệu Samsung, các số Imei: 354595382200187, 35507874220018 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo, các số Imei: 862366051641399, 862366054641381 do đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm N G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt Phạm N G 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án nhưng được cân trừ vào thời gian tạm giam (từ ngày 30/4/2023 đến ngày 28/7/2023).

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G1, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,3646g Methamphetamine.

01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G2, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,1092g Methamphetamine.

01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 4514/(1022/23) G3, các chữ ký ghi tên Đại úy Phạm Huỳnh Minh Trí (giám định viên), Mai Thị Lệ Quyên (Điều tra viên), bên trong chứa 0,8630g MDMA.

(PH nhập kho vật chứng số 200/2023/PNK -THAHS ngày 15/8/2023).

01 túi đeo màu nâu; 01 vỏ bao thuốc là hiệu ESSE; 01 gói nylon.

(PH nhập kho vật chứng số 199/2023/PNK -THAHS ngày 15/8/2023).

+ Trả lại cho bị cáo Phạm N G 01 điện thoại di động hiệu Iphone, các số Imei: 356389955308645, 356389955403941.

(PH nhập kho vật chứng số 199/2023/PNK -THAHS ngày 15/8/2023).

+ Trả lại cho ông Hoàng V N 01 xe mô tô hiệu Honda Vario biển kiểm soát 59S3 - 529.24, số máy: JM41E1707476, số khung: MH1JM4114MK707999.

(PH nhập kho vật chứng số 07/2023/PNK -THAHS ngày 15/8/2023).

+ Trả lại cho Nguyễn Đ L:

01 điện thoại di động hiệu Samsung, các số Imei: 354595382200187, 35507874220018 và 01 điện thoại di động hiệu Oppo, các số Imei: 862366051641399, 862366054641381.

(PH nhập kho vật chứng số 07/2023/PNK -THAHS ngày 15/8/2023).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Bị cáo Phạm N G có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Hạnh